

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-PT  
Ngày 02/4/2024  
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Quốc Cường

**Các Thẩm phán:** Ông Nguyễn Anh Sơn

Bà Phạm Thị Thúy Quỳnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Nga - Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An:** Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 02/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2024/TLPT-HNGĐ ngày 19/3/2024 về tranh chấp hôn nhân và gia đình. Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 84/2023/HNGĐ-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 08/2024/QĐ-PT, ngày 20/3/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Viết Đ - sinh năm 1990. Trú tại: Xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Vương Thị Hoàng A - sinh năm 1994. Trú tại: K, phường C, TP V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vương Đình Q. Trú tại: K, phường C, TP V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có tại hồ sơ, thì vụ án có nội dung như sau: Anh Lê Viết Đ và chị Vương Thị Hoàng A tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 12/2/2020 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với gia đình bên ngoại (bố mẹ chị Hoàng A) tại khối F,

phường C, TP V, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn nên anh Đ làm đơn xin ly hôn, chị Hoàng A đồng ý ly hôn; về con: hai vợ chồng không có con chung với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết; về khoản nợ hai vợ chồng không có khoản nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tuy nhiên, chị Hoàng A trình bày, quá trình vợ chồng chung sống với gia đình bên ngoại (bố mẹ của chị), anh Đ có vay mượn tiền của bố mẹ chị, khách hàng và những người hàng xóm với gia đình bố mẹ chị với tổng số tiền là 81.295.000 đồng (T mươi một triệu, hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng), số tiền nợ này là khoản nợ riêng của anh Đ. Vợ chồng ly hôn chị yêu cầu anh Đ phải trả hết số tiền nợ trên cho bố mẹ của chị. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Vương Đình Q) trình bày: Sau khi kết hôn vợ chồng anh Đ, chị Hoàng A về sống chung với gia đình ông tại khối F, phường C, TP V, tỉnh Nghệ An. Quá trình anh Đ về chung sống với gia đình ông, anh Đ có vay của vợ chồng ông cũng như khách hàng và hàng xóm của ông tổng số tiền là 81.295.000 đồng, sau khi anh Đ bỏ về bên nội ở thì số tiền nợ trên ông phải trả nợ thay cho anh Đ. Ngày 12/9/2023 ông Q có đơn yêu cầu độc lập với nội dung: Ngoài các khoản tiền nợ anh Đ vay 81.295.000 đồng ở trên, ông còn yêu cầu anh Đ phải thanh toán các khoản tiền ăn, ở tại gia đình ông trong thời gian từ ngày 12/8/2019 đến ngày 12/2/2022 với số tiền là 93.000.000 đồng. Tổng cộng cả tiền nợ và tiền ăn, ở là 174.295.000 đồng. Nay vợ chồng anh Lê Viết Đ, chị Vương Thị Hoàng A ly hôn thì ông yêu cầu Tòa án buộc anh Đ phải trả lại hết số tiền trên cho gia đình ông.

Tại bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 84/2023/HNGĐ-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh đã quyết định: Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của BLTTDS; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Về quan hệ tình cảm: Xử cho anh Lê Viết Đ được ly hôn với chị Vương Thị Hoàng A. Ngoài ra bản án còn tuyên án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/10/2023, ông Vương Đình Q kháng cáo yêu cầu anh Lê Viết Đ trả cho ông số tiền 174.295.000 đồng là tiền anh Đ đã sử dụng và ăn ở tại nhà ông; anh Lê Viết Đ phải đền bù sức khỏe và tổn thương tinh

thần cho con gái ông là chị Hoàng A do anh Đ gây ra trong lúc vợ mang thai mà anh làm đơn ly hôn dẫn đến vợ sảy thai và sinh bệnh tật; Tòa án giải quyết cho anh Đ đơn phương ly hôn mà không xem xét các vấn đề ông yêu cầu là không đúng. Ông giữ nguyên ý kiến chỉ yêu cầu anh Đ thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông vì đó là khoản nợ riêng của anh Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Q giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: các tài liệu, chứng cứ về khoản tiền ông yêu cầu anh Đ thanh t là các nội dung ông trình bày trước tòa.

Chị Vương Thị Hoàng A trình bày: tại cấp sơ thẩm chị đồng ý ly hôn với anh Đ, không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, nợ chung của vợ chồng, vì vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung. Khoản tiền, ông Q yêu cầu anh Đ trả nợ là nợ riêng của anh Đ. Chị đồng ý với nội dung kháng cáo của ông Q.

Về phía anh Lê Viết Đ: không đồng ý với yêu cầu của ông Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự chấp hành đúng các quy định pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Vương Đình Q, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các bên đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, xét kháng cáo của bị đơn là ông Vương Đình Q, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Vương Đình Q kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý, giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 84/2023/HNGĐ-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giải quyết tranh chấp hôn nhân giữa anh Lê Viết Đ và chị Vương Thị Hoàng A. Nội dung liên quan đến tài sản chung vợ chồng, anh Đ, chị Hoàng A đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về khoản nợ, hai vợ chồng đều xác định không có khoản nợ chung.

Đối với yêu cầu của ông Vương Đình Q về việc anh Lê Viết Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông: xét thấy yêu cầu của ông Q thì số tiền ông yêu cầu

Tòa án giải quyết trong vụ án này là khoản tiền anh Lê Viết Đ nợ gia đình ông và khách hàng của ông cũng như các khoản tiền ăn, ở trong thời gian anh Đ sống chung với gia đình bên ngoại. Ông Q không yêu cầu vợ chồng anh Đ cùng thực hiện trách nhiệm trả nợ chung, chị Hoàng A không yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung và cũng xác định đó là khoản nợ riêng của anh Đ, vì vậy, đây là quan hệ dân sự khác của anh Đ, không liên quan đến quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị Hoàng A, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, giải quyết chung trong vụ án tranh chấp hôn nhân giữa anh Lê Viết Đ, chị Vương Thị Hoàng A là có căn cứ. Ông Vương Đình Q có quyền khởi kiện anh Lê Viết Đ bằng một vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

Đối với nội dung kháng cáo yêu cầu anh Lê Viết Đ phải đền bù sức khỏe và tổn thương tinh thần cho con gái ông là chị Hoàng A. Xét thấy, chị Hoàng A là người có đầy đủ năng lực pháp luật; quá trình giải quyết sơ thẩm, chị Hoàng A không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại, vì vậy việc ông Vương Đình Q kháng cáo về nội dung này không có cơ sở xem xét.

Từ những phân tích trên, nhận thấy, quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Vương Đình Q.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Ông Vương Đình Q là người cao tuổi, miễn án phí phúc thẩm cho ông Q.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Vương Đình Q. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 84/2023/HNGĐ-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

[2] Án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí phúc thẩm cho ông Vương Đình Q.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị đối với bản án sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Tp Vinh;
- VKSND Tp Vinh;
- Chi cục THADS Tp Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA. TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Cường**